

Số: /TB-UBND

Bảo Linh, ngày 15 tháng 09 năm 2023

**THÔNG BÁO VÀ NIÊM YẾT CÔNG KHAI**  
**Kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều**  
**giai đoạn 2022-2025, phân kỳ năm 2023 trên địa bàn xóm Hoa Muồng**

Căn cứ Biên bản họp thống nhất kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn xóm Hoa Muồng chiều ngày 14/09/2023.

Ban chỉ đạo rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo xã Bảo Linh thông báo và niêm yết công khai: Kể từ ngày 16/09/2023 đến ngày 18/09/2023, Kết quả điều tra, rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022-2025, phân kỳ năm 2023 xóm Hoa Muồng. Tiến hành niêm yết công khai kết quả tại: Nhà Văn hóa xóm; Bảng tin UBND xã; Trang thông tin điện tử của xã.

*(Có danh sách kết quả điều tra, rà soát kèm theo)*

Yêu cầu xóm thông báo rộng rãi đến toàn thể nhân dân được biết trên cụm loa truyền thanh.

Trong thời gian thông báo niêm yết công khai tổ chức, cá nhân, hộ gia đình nào có ý kiến, kiến nghị về kết quả rà soát thì gửi về BCĐ rà soát của xã để kịp thời giải quyết.

Trong thời gian niêm yết công khai nêu trên không có tổ chức, cá nhân, hộ gia đình nào có ý kiến, kiến nghị thì UBND xã Bảo Linh tổng hợp, cáo cáo kết quả xin ý kiến thẩm định của UBND huyện.

**Nơi nhận:**

- Các thôn, xóm
- Lưu: VP, LĐTBOXH.

**TRƯỞNG BAN**

**CHỦ TỊCH UBND XÃ**  
**Hoàng Văn Trường**

Ngày 15 tháng 09 năm 2023

**DANH SÁCH NIÊM YẾT CÔNG KHAI****Kết quả rà soát hộ nghèo, cận nghèo năm 2023 xóm Hoa Muồng**

(Kèm theo Thông báo số: /TB-UBND ngày 15/09/2023)

STT	Họ và tên chủ hộ	Giới tính (1: Nam, 2: Nữ)	Năm sinh	Nơi ở hiện tại (Ghi theo thứ tự thôn/xóm)	Kết quả rà soát Phiếu B		
					Điểm B1	Điểm B2	Phân loại <sup>2</sup>
A	B	1	2	3	4	5	6
<b>I</b>	<b>Hộ nghèo cũ (đang quản lý)</b>						
1	Lê Doãn Hóa	1	1992	Hoa Muồng	135	30	Hộ nghèo
2	Nguyễn Văn Đô	1	1952	Hoa Muồng	125	30	Hộ nghèo
3	Vũ Thị Luyện	2	1976	Hoa Muồng	165	10	Thoát
4	Phan Thị Vân	2	1949	Hoa Muồng	140	30	Hộ nghèo
5	Hoàng Thị Thùy	2	1982	Hoa Muồng	100	40	Hộ nghèo
6	Bàn Sinh Hưng	1	1992	Hoa Muồng	90	40	Hộ nghèo
7	Bàn Sinh Công	1	1989	Hoa Muồng	115	40	Hộ nghèo
8	Bàn Đức Thành	1	1942	Hoa Muồng	150	10	Thoát
9	Triệu Thị Ba	2	1947	Hoa Muồng	150	20	Thoát
10	Triệu Thị Huệ	2	1984	Hoa Muồng	145	30	Thoát
11	Triệu Văn Lâm	1	1974	Hoa Muồng	135	20	Cận nghèo
12	Dương Thị Hoa	2	1956	Hoa Muồng	180	0	Thoát
13	Triệu Khánh Hoàng	1	1980	Hoa Muồng	125	30	Hộ nghèo
14	Vũ Trung Bình	1	1959	Hoa Muồng	115	10	Cận nghèo
15	Nguyễn Thị Thảo	2		Hoa Muồng	150	30	Thoát
16	Bàn Sinh Duy	1	1994	Hoa Muồng	150	30	Thoát
17	Triệu Thị Sinh	2	1965	Hoa Muồng	165	10	Thoát
18	Bàn Văn Cường	1	1991	Hoa Muồng	125	20	Cận nghèo
19	Triệu Văn Tuấn	1	1996	Hoa Muồng	145	20	Thoát
20	Nguyễn Văn Thu	1	1983	Hoa Muồng	170	20	Thoát
21	Bàn Văn Kỳ	1	1980	Hoa Muồng	140	20	Cận nghèo

II	Hộ cận nghèo cũ (đang quản lý)						
1	Phan Thị Hường	2	1979	Hoa Muồng	155	10	Thoát
2	Tổng Thị Tươi	2	1954	Hoa Muồng	150	10	Thoát
3	Nguyễn Thị Khoa	2	1957	Hoa Muồng	135	10	Cận nghèo
4	Dương Thị Tâm	2	1942	Hoa Muồng	120	10	Cận nghèo
5	Phan Đăng Chính	1	1982	Hoa Muồng	145	0	Thoát
6	Lý Tiến Quyết	1	1983	Hoa Muồng	175	0	Thoát
7	Triệu Thị Hậu	2	1980	Hoa Muồng	160	0	Thoát
8	Lê Doãn Minh	1	1954	Hoa Muồng	145	20	Thoát
9	Bàn Sinh Tài	1	1964	Hoa Muồng	190	10	Thoát
10	Nguyễn Thị Nụ	2	1965	Hoa Muồng	150	20	Thoát
11	Nguyễn Thị Thùy	2	1982	Hoa Muồng	145	20	Thoát
12	Bàn Văn Dương	1	1971	Hoa Muồng	170	20	Thoát
13	Đặng Văn Tuấn	1	1978	Hoa Muồng	150	20	Thoát
14	Bàn Văn Dũng	1	1984	Hoa Muồng	155	30	Thoát
15	Bàn Sinh Tiến	1	1940	Hoa Muồng	150	20	Thoát
16	Bàn Sinh An	1	1950	Hoa Muồng	140	10	Cận nghèo
17	Triệu Văn Chanh	1	1978	Hoa Muồng	135	0	Cận nghèo
18	Hoàng Thị Thùy Dương	2	1999	Hoa Muồng	145	0	Thoát
19	Bàn Thị Lan	2	1987	Hoa Muồng	145	20	Thoát
20	Bàn Thị Nga	2	1995	Hoa Muồng	125	10	Cận nghèo
21	Vũ Văn Phong	1	1989	Hoa Muồng	150	10	Thoát

**Kết quả phân loại  
sau khi rà soát  
Phiếu B**

- Có: 07 hộ nghèo;
- Có: 09 hộ cận nghèo;
- Có: 26 hộ không nghèo.